# TỪ PHONG CÁCH CÔNG TÁC HỒ CHÍ MINH ĐẾN PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI VIỆT NAM TRONG CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ

**HOÀNG THỊ HUYỀN** *

***Tóm tắt:*** *Hồ Chí Minh là tấm gương sáng về phong cách công tác khách quan, khoa học, hiệu quả. Bằng các phương pháp nghiên cứu văn bản, dự báo, phân tích… bài viết làm sáng tỏ nội dung và giá trị của phong cách công tác Hồ Chí Minh đối với phát triển con người Việt Nam nhằm đáp ứng được với yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Theo đó, các phương hướng cơ bản được nhận diện là: từ giá trị của phong cách công tác Hồ Chí Minh đến xác định hoàn thiện vị trí, vai trò của con người đối với sự phát triển đất nước. Từ đó, nội dung, tiêu chí xây dựng con người Việt Nam hiện đại cần có sự kết hợp hài hòa giữa đạo đức và trí tuệ, giữa cá nhân và cộng đồng. Vì vậy, phong cách công tác Hồ Chí Minh phải trở thành cơ sở, trụ cột hoạch định chiến lược phát triển con người của thời đại cách mạng công nghiệp lần thứ tư.*

***Từ khóa:*** *phong cách công tác Hồ Chí Minh, phát triển con người Việt Nam, cách mạng công nghiệp 4.0*

***Abstract:*** *Ho Chi Minh is a shining example of an objective, scientific and effective working style. By using methods of literature review, prediction, analysis, etc., the article clarifies the content and value of Ho Chi Minh's working style for human development in Vietnam in order to meet the requirements of the fourth industrial revolution. Accordingly, the basic direction identified is from the value of Ho Chi Minh's working style to the determination of fulfilling human's position and role to the country's development. Then, the content and criteria for the development of modern Vietnamese people need a harmonious combination between morality and wisdom, individual and community. Therefore, Ho Chi Minh's working style must become the basis and pillar of human development strategy in the fourth industrial revolution era.*

***Keywords:*** *Ho Chi Minh working style, human development in Vietnam, the industrial revolution 4.0*

* Học viện Chính trị Công an nhân dân

## 1. Đặt vấn đề

Hồ Chí Minh rất quan tâm và chú trọng đến xây dựng phong cách làm việc của con người. Đối với cán bộ, đảng viên thì phong cách làm việc được gọi là phong cách công tác. Vì bản chất của con người là tổng hòa các mối quan hệ xã hội, cho nên phong cách làm việc của con người phải được xem xét trên tất cả các lĩnh vực hoạt động xã hội đa dạng, trong các mối quan hệ xã hội mà người đó tham gia. Hồ Chí Minh cho rằng để xây dựng phong cách làm việc khoa học, chính xác, hiện đại cần phải khắc phục tư tưởng, thói quen, lối làm việc chậm chạp, tùy tiện do nền sản xuất nhỏ, nông nghiệp lạc hậu để lại. Do đó, nhận thức và vận dụng phong cách công tác Hồ Chí Minh để xây dựng, phát triển con người Việt Nam là yêu cầu khách quan của sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 ngày càng tác động mạnh mẽ đến mọi quá trình phát triển.

Để có thể làm rõ nội dung bài viết, tác giả sử dụng các phương pháp: nghiên cứu văn bản kết hợp với phương pháp khái quát hóa, trừu tượng hóa để xây dựng các khái niệm công cụ, làm rõ các đặc trưng của phong cách công tác Hồ Chí Minh. Ngoài ra, các phương pháp dự báo, phân tích, tổng hợp, so sánh được sử dụng để xác định các vấn đề đặt ra và phương hướng, giải pháp phát triển con người Việt Nam nhằm đáp ứng được với yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trên cơ sở tham chiếu từ giá trị của phong cách công tác Hồ Chí Minh.

## 2. Kết quả nghiên cứu

### *2.1. Một số khái niệm cơ bản*

Khái niệm "Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư" (CMCN 4.0): Theo Klaus Schwab (2016), cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư được định nghĩa là "một cụm thuật ngữ cho các công nghệ và khái niệm của tổ chức trong chuỗi giá trị" đi cùng với các hệ thống vật lý trong không gian ảo, Internet của vạn vật và Internet của các dịch vụ. Nội dung chính của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư chủ yếu dựa trên các lĩnh vực sau: lĩnh vực Kỹ thuật số; lĩnh vực Công nghệ sinh học; lĩnh vực Vật lý. Cũng theo Schwab (2016), CMCN 4.0 là cuộc cách mạng công nghệ, công nghiệp "làm thay đổi cơ bản lối sống, phong cách làm việc và cách thức giao tiếp. Xét về phạm vi, mức độ và tính phức tạp, sự dịch chuyển này không giống với bất kỳ điều gì mà con người từng trải qua".

Về khái niệm "phong cách công tác Hồ Chí Minh": từ nghiên cứu các tác phẩm và cuộc đời hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh, có thể hiểu: Phong cách công tác Hồ Chí Minh là những đặc trưng về giá trị, mang đậm dấu ấn Hồ Chí Minh, gắn liền với phong cách làm việc khoa học; tác phong đúng giờ; phong cách gần dân, hiểu dân, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của dân; phong cách đổi mới, không chấp nhận lối cũ, đường mòn. Đó là một phong cách vừa dân tộc, vừa hiện đại, vừa khoa học vừa cách mạng, vừa cao cả vừa thiết thực.

Khái niệm "Nguồn nhân lực chất lượng cao": "Nguồn nhân lực chất lượng cao là một bộ phận quan trọng của nguồn nhân lực quốc gia, là nguồn nhân lực đáp ứng đồng thời các tiêu chí về chất lượng cao và trình độ cao - đó là nguồn lực con người được đào tạo và sử

dụng có chất lượng và hiệu quả cao với tổng hợp các phẩm chất về nhân cách (tâm lực), tri thức sáng tạo (trí lực), năng lực thực hành (kỹ lực) và thể lực" (Phùng Hữu Phú & cộng sự, 2016, tr.225). Theo đó, vấn đề xây dựng, phát triển con người, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao cần được xác định là vấn đề trọng yếu chiến lược để tiếp nhận các xu thế công nghệ mới, tận dụng tối đa các lợi thế, giảm thiểu những tác động bất lợi do CMCN 4.0 gây ra.

***2.2. Đặc trưng của phong cách công tác Hồ Chí Minh và yêu cầu phát triển con người Việt Nam trong cuộc CMCN 4.0***

Những đặc trưng cơ bản của phong cách công tác Hồ Chí Minh, là: Phong cách làm việc khoa học; phong cách gần dân, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; tác phong đúng giờ; phong cách đổi mới và sáng tạo:

*Đối với phong cách làm việc khoa học,* Hồ Chí Minh nhấn mạnh: làm việc gì cũng phải điều tra, nghiên cứu, thu thập thông tin, số liệu để nắm chắc thực chất của vấn đề. Người nói: "Gặp mỗi vấn đề, đều phải kinh qua ba bước: để nó ra, phân tách nó (điều tra, nghiên cứu, sắp đặt), giải quyết nó" (Hồ Chí Minh, 2011, tr.342). Chỉ khi làm được như vậy thì công việc mới được giải quyết nhanh chóng, chính xác, tránh được những vấp váp, sai lầm không đáng có; năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc vì thế không ngừng được cải thiện. Ngoài ra, phong cách làm việc khoa học cũng có nghĩa làm việc phải có mục tiêu, kế hoạch cụ thể, sát hợp với tình hình. Hồ Chí Minh nhắc nhở: "Làm việc có kế hoạch thống nhất. Sắp đặt công việc rất hợp lý. Nhờ vậy mà đã giải quyết được những khó khăn" (Hồ Chí Minh, 2011, tr.122). Đây là một chỉ dẫn hết sức quý báu của Người đối với việc rèn luyện phong cách làm việc có kế hoạch đối với cán bộ, đảng viên nói riêng và đối với con người nói chung.

*Đối với tác phong đúng giờ.* Chủ tịch Hồ Chí Minh thường phê bình thói quen chậm chạp, tùy tiện, không đúng giờ của đội ngũ cán bộ. Người xem đây là thái độ làm việc không tôn trọng thời giờ của bản thân và của những người khác. Người nói: "Cách tôi làm việc đúng giờ. Tôi khuyên anh em làm việc phải cho đúng giờ, vì thời gian quý báu lắm" (Hồ Chí Minh, 2011, tr.115). Theo Hồ Chí Minh, tác phong đúng giờ có mối quan hệ với xây dựng đạo đức cần, kiệm, liêm, chính cho người trong các công sở, hành chính và đối với xây dựng lối sống mới, tác phong mới cho con người Việt Nam hiện nay. Người phân tích chữ "Cần - Làm việc phải đến đúng giờ, chớ đến trễ, về sớm. Làm cho chóng, cho chu đáo. Việc ngày nào, nên làm xong ngày ấy, chớ để chờ ngày mai" (Hồ Chí Minh, 2011, tr.122). Người còn cho rằng, tác phong đúng giờ có mối liên hệ với xây dựng sự đoàn kết, nhất trí trong mỗi cơ quan, đơn vị, Người nói: "Thí dụ như cái đồng hồ này, mọi cái đều chạy, chỉ có một cái không chạy thì sẽ đi đến chỗ chạy không đúng giờ. Tất cả phải đoàn kết, phải thành một khối, phải giúp đỡ nhau tiến bộ" (Hồ Chí Minh, 2011, tr.62). Bản thân Hồ Chí Minh đã nêu lên tấm gương sáng về tác phong đúng giờ trong lãnh đạo và mọi hoạt động công tác. Do đó, đã tạo ra sức lan tỏa, một không khí làm việc hân hoan, phấn khởi, tin tưởng đối với cả cán bộ, đảng viên và nhân dân.

*Đối với phong cách gần dân, hiểu dân, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của nhân dân.* Bản thân Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương sáng về tình yêu, niềm tin vào khả năng và sức

mạnh của nhân dân. Theo Người, đó là cái đức lớn nhất của con người, là cái Thiện mà mỗi người cần học tập và làm theo: "Nhân nghĩa là nhân dân. Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân" (Hồ Chí Minh, 2011, tr.453) và "Muốn cho dân yêu, muốn được lòng dân, việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh" (Hồ Chí Minh, 2011, tr.51). Phong cách gần dân của Hồ Chí Minh đã trở thành cách nghĩ, cách cảm, thành nhu cầu, nếp sống và Người còn có một phương pháp – phong cách dân chủ hết mực đúng đắn, sáng tạo để định hướng cho xây dựng nền chính trị thân dân, vì dân. Phong cách này của Người là nền tảng cho xác định vị trí, vai trò của con người, của nhân dân đối với sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa, bởi: "Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, thắng lợi của cách mạng là do sự phấn đấu, hy sinh và trí thông minh, sáng tạo của hàng triệu nhân dân, nhất là công nhân, nông dân và những người trí thức cách mạng" (Hồ Chí Minh, 2011, tr.467). Triết lý đại đoàn kết dân tộc, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại của Hồ Chí Minh đã được khởi nguồn từ một nhân cách bình dị mà lỗi lạc đến vậy!

*Đối với phong cách làm việc đổi mới, sáng tạo, không chấp nhận lối cũ, đường mòn*. Hồ Chí Minh phê bình cách làm việc bảo thủ, cố chấp, Người nhấn mạnh: "Phải chống tư tưởng bảo thủ, chống tác phong quan liêu, chống lãng phí" (Hồ Chí Minh, 2011, tr.531). Nếu còn tư tưởng bảo thủ thì "không chịu tiếp thu dễ dàng cái hay, cái mới" (Hồ Chí Minh, 2011, tr.63). Người chỉ ra: "Muốn tiến bộ thì phải có tinh thần mạnh dạn, dám nghĩ dám làm" (Hồ Chí Minh, 2011, tr.340). Hồ Chí Minh hết sức quan tâm tới phụ nữ, coi giải phóng phụ nữ là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá sự tiến bộ, phát triển của xã hội, Người dặn dò phụ nữ "phải xóa bỏ tư tưởng bảo thủ, tự ti; phải phát triển chí khí tự cường, tự lập" (Hồ Chí Minh, 2011, tr.313). Có như vậy, mới "thực hiện 100% bình quyền, bình đẳng (Hồ Chí Minh, 2011, tr.313). Đặc biệt, việc chống tư tưởng bảo thủ còn là giải pháp để cán bộ, đảng viên nâng cao đạo đức cách mạng, làm tròn trách nhiệm trước Tổ quốc và nhân dân: "chống tư tưởng bảo thủ và chủ quan, chống tác phong quan liêu và đại khái, phải cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, một lòng một dạ phục vụ nhân dân" (Hồ Chí Minh, 2011, tr.368). Có thể thấy, phong cách làm việc của Người xa lạ với thói lười biếng, kinh nghiệm chủ nghĩa, mà luôn luôn hướng tới đổi mới, sáng tạo để nâng cao chất lượng công việc, phục vụ cho sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa của nhân dân. Đây cũng là phong cách mà thời đại và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang đòi hỏi.

### *2.3. Phong cách công tác Hồ Chí Minh trong bối cảnh CMCN 4.0*

Nhận thức rõ về vị trí, vai trò của phong cách công tác Hồ Chí Minh đối với phát triển con người Việt Nam trong cuộc CMCN 4.0, Đảng Cộng sản Việt Nam đã rất chú trọng tới công tác giáo dục chính trị - tư tưởng trong Đảng và xã hội; xem đây là định hướng chiến lược đối với nâng cao nhận thức phát triển con người theo phong cách Hồ Chí Minh. Đảng đã ban hành các văn bản và hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-TW ngày 30/10/2016, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày

15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với các chuyên đề hàng năm như: Năm 2017, học tập chuyên đề: "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa". Năm 2018, học tập chuyên đề: "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên". Năm 2019, học tập chuyên đề: "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng ý thức tôn trọng nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, chăm lo đời sống nhân dân". Năm 2020, học tập chuyên đề: "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh". Các chuyên đề này đều hướng tới xây dựng thế giới quan và phong cách công tác vì dân, khoa học, đổi mới, sáng tạo không chỉ cho cán bộ, đảng viên mà còn định hướng cho sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo ở Việt Nam hiện nay nhằm đáp ứng được với yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao trong cuộc CMCN 4.0.

Bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng Cộng sản Việt Nam đã ban hành *Nghị quyết số 33-NQ/TW,* ngày 9/6/2014 về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; *Kết luận số 86-KL/TW* ngày 24/01/2014 của Bộ Chính trị về thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ nhằm bồi dưỡng nhân tài, tạo nguồn cán bộ, chuyên gia giỏi trong các lĩnh vực phục vụ lâu dài cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Từ đó, hệ thống chính trị và các tầng lớp xã hội đã chủ động hơn trong việc giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống; khắc phục việc chỉ ưu tiên phát triển thuần túy về kinh tế, xây dựng thế giới quan, nhân sinh quan khoa học, cách mạng, nhân văn, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng. Tuy nhiên, nhận thức chung của xã hội về vai trò, vị trí của con người theo tinh thần Nghị quyết số 33-NQ/TW và Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị còn chung chung. Trong tổ chức thực hiện Nghị quyết, quan điểm xây dựng văn hóa, trọng tâm là chăm lo xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp chưa được triển khai mạnh mẽ. Đặc biệt, hạn chế lớn trong thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW là tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, chưa thực sự được đẩy lùi. Một số mặt đạo đức xã hội có biểu hiện xuống cấp nghiêm trọng. Thực trạng trên làm cho nhận thức của Đảng, hệ thống chính trị và nhân dân về vị trí, vai trò, nội dung xây dựng, phát triển con người chưa tương xứng với nhu cầu của cuộc CMCN 4.0.

Mặt khác, cuộc CMCN 4.0 ngày càng ảnh hưởng tới nhiều lĩnh vực, ngành nghề, làm thay đổi sâu sắc con người và thế giới. Trong cuộc CMCN 4.0, việc áp dụng máy móc tự động hoá và rô-bốt vào các công việc truyền thống, có tính chu kỳ sẽ dẫn tới cắt giảm lao động. Để có thể cạnh tranh và phát triển, người lao động phải trau dồi kỹ năng, thích ứng sự thay đổi. Tuy nhiên, nguồn nhân lực Việt Nam còn những hạn chế, đó là: thiếu lao động có trình độ tay nghề, công nhân kỹ thuật bậc cao; số lao động có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao lại kém về năng lực thực hành và khả năng thích nghi môi trường cạnh tranh công nghiệp; khả năng làm việc theo nhóm, tính chuyên nghiệp, mất cân đối giữa số lượng và chất

lượng lao động giữa các ngành nghề, vùng miền, lao động nữ chưa được tạo điều kiện để phát huy tối đa khả năng trong công việc. Nguồn nhân lực trong khu vực công còn hạn chế về kỹ năng, khả năng tiếp cận và năng lực làm chủ công nghệ, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật. Việc thu hút, tuyển dụng, trọng dụng và đãi ngộ người có tài năng trong hoạt động công vụ còn hạn chế. Những hạn chế của nguồn nhân lực đang thành trở ngại lớn đối với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trước bối cảnh chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế và yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao. Vì vậy, nhận thức giá trị của phong cách công tác Hồ Chí Minh trong cuộc CMCN 4.0 thì phương hướng, giải pháp phát triển con người Việt Nam cần hướng vào giải quyết các mâu thuẫn về: nhận thức và thực tiễn phát triển con người Việt Nam gắn với cuộc CMCN 4.0; giữa xây dựng hệ giá trị chuẩn mực phát triển con người và các tiêu chí, phẩm chất cụ thể; giữa số lượng và chất lượng nguồn nhân lực; giữa nội dung cơ chế, chính sách và vấn đề tổ chức thực hiện phát triển nguồn nhân lực trong thực tế.

***2.4. Phương hướng phát triển con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay***

Trên cơ sở giá trị của phong cách công tác Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam, vấn đề xây dựng và phát triển con người Việt Nam cần được tập trung vào các phương hướng cơ bản sau đây:

*Thứ nhất*, quán triệt sâu sắc, đầy đủ giá trị của phong cách công tác Hồ Chí Minh để xác định vị trí, vai trò của con người đối với sự phát triển đất nước. Hồ Chí Minh khẳng định: "Vô luận việc gì đều do con người làm ra, và từ to đến nhỏ, từ gần đến xa, đều thế cả". Hồ Chí Minh khẳng định: "Trong sự nghiệp cách mạng, trong sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa, lao động trí óc có một vai trò quan trọng và vẻ vang; và công, nông, trí, cần phải đoàn kết chặt chẽ thành một khối" (Hồ Chí Minh, 2011, tr.376). Do đó, cần xác định con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển. Để đảm bảo quá trình phát triển nhanh và bền vững đất nước phải phát huy tối đa nhân tố con người; coi con người là chủ thể, nguồn lực chủ yếu và là mục tiêu phát triển.

Vì vậy, giải pháp chủ yếu là tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhân dân về vị trí, vai trò của con người trong sự nghiệp đổi mới và phát triển bền vững đất nước. Đặc biệt, chú trọng đến xây dựng hệ giá trị chuẩn mực giữa con người với con người, con người với tự nhiên và xã hội để làm nền tảng cho phát huy những tư tưởng yêu nước, đoàn kết, xây dựng lối sống lành mạnh, phương pháp, phong cách làm việc luôn đổi mới, cải tiến để nâng cao năng suất lao động. Đồng thời, đấu tranh với những căn bệnh, lối tư duy ngại đổi mới, thói lề mề, luộm thuộm, thiếu điều tra, nghiên cứu, không thiết thực… làm hạn chế chất lượng nguồn nhân lực Việt Nam.

*Thứ hai*, nội dung, tiêu chí xây dựng con người Việt Nam hiện đại cần có sự kết hợp hài hòa giữa đạo đức và trí tuệ, giữa cá nhân và cộng đồng. Hồ Chí Minh khẳng định: "Đảng và Chính phủ phải giúp bằng cách giáo dục, để trí thức có lập trường vững vàng, quan điểm đúng đắn, tư tưởng sáng suốt, tác phong dân chủ. Nói tóm lại: Giúp đỡ các bạn trí thức chính tâm và thân dân" (Hồ Chí Minh, 2011, tr.378). Do đó, phát triển con người phải thể hiện

được sự phát triển của mỗi cá nhân - cá thể trong sự phát triển các giá trị chung của cộng đồng và của cả quốc gia - dân tộc, đẩy mạnh phát triển đội ngũ trí thức vừa có văn hóa, vừa có tài năng, giỏi công nghệ. Xem đây là bước đột phá trong tạo dựng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Nghị quyết số 33 - NQ/TW ngày 9 tháng 6 năm 2014, Hội nghị lần thứ 9 TW Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước đề ra mục tiêu: "Hoàn thiện các chuẩn mực giá trị văn hóa và con người Việt Nam, tạo môi trường và điều kiện để phát triển về nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật; đề cao tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc, lương tâm, trách nhiệm của mỗi người với bản thân mình, với gia đình, cộng đồng, xã hội và đất nước". Đây là sự cụ thể hóa nội dung của phong cách công tác Hồ Chí Minh vào xây dựng nhân cách con người Việt Nam gắn với xây dựng nền kinh tế tri thức. Đồng thời, tiếp tục khắc phục những hạn chế trong tác phong làm việc của người Việt như lối làm việc hình thức, không có kế hoạch, thiếu tỉ mỉ, cụ thể, chế độ trách nhiệm không rõ ràng, cá nhân chủ nghĩa… dẫn tới năng suất lao động thấp.

Vì vậy, Đảng cùng hệ thống chính trị và nhân dân cần tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 33-NQ/TW về xây dựng và phát triển văn hóa con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước: "Chăm lo xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, trọng tâm là bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống và nhân cách… Xây dựng và phát huy lối sống "Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người"… Mặt khác, cần phải đấu tranh phê phán, đẩy lùi cái xấu, cái ác, thấp hèn, lạc hậu; chống các quan điểm, hành vi sai trái, tiêu cực ảnh hưởng xấu đến xây dựng nền văn hóa, làm tha hóa con người. Có giải pháp khắc phục những mặt hạn chế của con người Việt Nam" (Ban Chấp hành Trung ương, 2014).

Giải pháp khắc phục các mặt hạn chế của con người Việt Nam cần hướng vào thực hiện có hiệu quả công tác đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục quốc dân gắn với tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ vào phát triển nguồn nhân lực quốc gia. Đặc biệt, cần giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa cá nhân và cộng đồng theo hướng tạo điều kiện tối đa cho sự phát triển của cá nhân, phát huy mạnh mẽ các động lực cá nhân chính đáng của người lao động, nhất là lao động nữ để mỗi người đều đóng góp công sức của mình vào "xây dựng xã hội mới, đầy hạnh phúc và tự do" (Hồ Chí Minh, 2011, tr.296). Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 3/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa để phát triển nhanh, mạnh, bền vững lực lượng sản xuất; xây dựng tác phong công nghiệp, tăng cường khả năng tiếp cận các nguồn lực khoa học, công nghệ cho người lao động, chú trọng xây dựng phong cách làm việc đổi mới, sáng tạo, hiện đại hóa để phát triển nguồn nhân lực.

*Thứ ba*, lấy phong cách công tác Hồ Chí Minh làm trụ cột hoạch định chiến lược phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đảm bảo sự thành công của sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước. Về vấn đề này, Hồ Chí Minh nhấn mạnh nguyên lý: "Mọi vật không bao